

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI,
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HSST
Ngày 17/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Ngọc Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bảy, cán bộ hưu trí tại phường Quỳnh Phương, thị xã Hoàng Mai;

Ông Nguyễn Văn Hương, chức vụ: Chủ tịch Hội Nông dân phường Quỳnh Di, thị xã Hoàng Mai.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Cao Trọng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 11/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST- HS ngày 04/3/2022, đối với bị cáo:

Lê Văn Kh, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 26 tháng 7 năm 2000, tại huyện Q. L (nay là thị xã H. M), tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: thôn 5, xã Q. V, thị xã H.M, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Lê Văn H, sinh năm 1978; con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977. Vợ, con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2021, có mặt.

*** Bị hại:**

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1976

Nơi cư trú: nhà số M, Đường L, khối Tr. H, phường H. D, Thành phố V tỉnh Nghệ An, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tới vụ án:**

- Chị Lê Linh Ch, sinh năm 1997

Nơi cư trú: nhà số M, Đường L, khối Tr. H, phường H. D, Thành phố V, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Chị Đậu Thị H, sinh năm 1982

Nơi cư trú: khối B.M, phường Q. Th, thị xã H. M, tỉnh Nghệ An, có mặt.

- Anh Lê Văn H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn L, xã Q. V, thị xã H. M, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977

Nơi cư trú: thôn M, xã Q. V, thị xã H. M, tỉnh Nghệ An, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/10/2021, Lê Văn Kh gọi điện cho bà Trần Thị H (địa chỉ: nhà số M, Đường L, khối Tr. H, phường H. D, Thành phố V, tỉnh Nghệ An), hỏi thuê xe ô tô để đi lại thì bà Trần Thị H đồng ý và yêu cầu Lê Văn Kh đặt cọc 15.000.000đ. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Lê Văn Kh đến nhà bà Trần Thị H ký kết hợp đồng thuê chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO 1.6 SAT màu trắng, biển kiểm soát 37A-70.279 (xe mang tên con gái bà H là Lê Linh Ch), trong vòng 05 ngày, giá thuê 700.000đ/ngày. Sau khi thuê được ô tô nhãn hiệu KIA CERATO 1.6 SAT màu trắng, biển kiểm soát 37A-70.279, Lê Văn Kh điều khiển phương tiện này về thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Buổi tối cùng ngày, Lê Văn Kh đầu tư tiền vào thị trường phi tập trung toàn cầu cho việc trao đổi các loại tiền tệ (Còn gọi là thị trường ngoại hối FOREX) nhưng bị thua lỗ nên đã nghĩ cách cầm cố ô tô biển kiểm soát 37A-70.279 để lấy tiền đầu tư tiếp. Đến khoảng 12 giờ ngày 17/10/2021, Lê Văn Kh gọi điện thoại cho Lê Văn H (Sinh năm 1989, địa chỉ: thôn L, xã Q. V, thị xã H. M), nói là Lê Văn Kh mới mua được ô tô nhưng chưa sang tên đổi chủ, nay muốn cầm cố nên nhờ Lê Văn H nói với chủ cửa hàng cầm đồ T. H (khối B. M, phường Q. Th, thị xã H. M, tỉnh Nghệ An) cho Lê Văn Kh cầm cố chiếc xe ô tô nói trên một vài ngày thì Lê Văn H đồng ý. Đến khoảng 18 giờ ngày 17/10/2021, Lê Văn Kh điều khiển ô tô biển kiểm soát 37A-70.279 đến tiệm cầm đồ Th. H, gặp chị Đậu Thị H để cầm cố xe ô tô chiếc ô tô này. Chị Đậu Thị H hỏi giấy tờ xe thì Lê Văn Kh nói xe đó Lê Văn Kh mua của người thân, chưa kịp sang tên đổi chủ. Chị Đậu Thị H kiểm tra, phát hiện trong xe ô tô có giấy tờ mang tên Lê Linh Ch nên tin lời nói của Lê Văn Kh, lại được anh Lê Văn H là chỗ quen biết nên chị Đậu Thị H đồng ý nhận cầm cố ô tô biển kiểm soát 37A-70.279 với số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), lãi suất 2000 đồng/triệu/ngày. Số tiền này Lê Văn Kh đã đầu tư FOREX và thua lỗ hết.

Sau khi hết hạn thuê ô tô, bà Trần Thị H hỏi thì Lê Văn Kh xin thuê thêm 05 ngày nữa thì bà H đồng ý. Đến ngày 26/10/2021, bà H yêu cầu Lê Văn Kh trả xe thì Lê Văn Kh xin thuê thêm 10 ngày nữa thì bà H yêu cầu Lê Văn Kh trả thêm

7.000.000 đồng là số tiền thuê xe trong 10 ngày tiếp theo và Lê Văn Kh đã thực hiện theo yêu cầu của bà H. Hết hạn thuê xe, bà H nhiều lần yêu cầu Lê Văn Kh trả ô tô nêu trên nhưng Lê Văn Kh không thể thực hiện nên ngày 04/11/2021 bà H trình báo sự việc tại Công an thị xã Hoàng Mai. Ngày 10/11/2021, Lê Văn Kh đầu thú về hành vi nêu trên tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Hoàng Mai. Ngày 05/11/2021, chị Đậu Thị H đã bàn giao chiếc xe ô tô nêu trên cùng các giấy tờ, tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai.

Kết luận định giá tài sản số 30 ngày 11/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thị xã Hoàng Mai kết luận:

- 01 (Một) chiếc xe ô tô con nhãn hiệu KIA, loại xe CERATO 1.6 SAT, màu trắng, biển kiểm soát 37A-702.29, số khung: RNYBB41A6LC18034, số máy G4FGKH742519, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 450.000.000 đ (Bốn trăm năm mươi triệu đồng).

Cáo trạng số 09/CT-VKSHM ngày 10/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố Lê Văn Kh về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn Kh và đề nghị:

- Tuyên bố: bị cáo Lê Văn Kh phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 52 (Do bị cáo Kh đầu thú, được bị hại, chị H xin giảm nhẹ hình phạt) của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn Kh từ 5 năm 6 tháng tù đến 6 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

- + Bà Trần Thị H, chị Lê Linh Ch đã nhận lại nguyên vẹn tài sản và giấy tờ liên quan tới chiếc ô tô trên, không yêu cầu gì, miễn xét.

- + Đối với yêu cầu của chị Đậu Thị H về việc yêu cầu Lê Văn Kh trả lại 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) tiền nhận cầm cố ô tô biển kiểm soát 37A-702.29. Xét thấy: chị Đậu Thị H là cơ sở cầm đồ, có đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật, đã nhận cầm cố tài sản từ Lê Văn Kh, không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Trước khi mở phiên tòa, chị H đã được mẹ đẻ bị cáo Kh (Bà Th) hoàn trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), nay chị H yêu cầu Lê Văn Kh hoàn trả tiếp 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng:

- + 01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu KIA, loại xe CERATO 1.6 SAT, màu trắng, biển kiểm soát 37A-702.29, số khung: RNYBB41A6LC18034, số máy G4FGKH742519; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2893799 của phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 37A-702.79; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt

buộc của phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 37A-702.79, Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hoàng Mai đã trả lại bà Trần Thị H theo đúng quy định của pháp luật.

+ 01 hợp đồng thuê xe ô tô BKS 37A-702.79 giữa Lê Văn Kh và Trần Thị H vào ngày 16/10/2021; 01 giấy biên nhận cầm đồ giữa Lê Văn Kh và Đậu Thị H ngày 17/10/2021, là các tài liệu đang kèm theo hồ sơ vụ án, đề nghị tiếp tục giữ lại để lưu hồ sơ vụ án.

+ Trả lại Lê Văn Kh 01 chứng minh thư nhân dân của Lê Văn Kh (đang kèm theo hồ sơ vụ án).

- Về án phí: buộc Lê Văn Kh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cán bộ điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và các hành vi tố tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Kh hoàn toàn thừa nhận hành vi mà bị cáo Lê Văn Kh đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng số 09/CT-VKSHM ngày 10/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố, thừa nhận Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai truy tố và buộc tội bị cáo như bản luận tội do đại diện Viện Kiểm sát trình bày tại phiên tòa là đúng, không bị oan sai. Lời khai đó của Lê Văn Kh hoàn toàn phù hợp với vật chứng vụ án, với các tài liệu điều tra có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với thời gian, địa điểm mà Lê Văn Kh đã thực hiện các hành vi phạm tội trong vụ án này, với Kết luận định giá số 30 ngày 11/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thị xã Hoàng Mai. Quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, chứng minh được như sau: Vào lúc 16 giờ ngày 16/10/2021 Lê Văn Kh đến nhà bà Trần Thị H thuê bà H ô tô con nhãn hiệu KIA CERATO 1.6 SAT, màu trắng, biển kiểm soát 37A-702.79 để đi lại. Sau đó Lê Văn Kh đã cầm cố chiếc ô tô trên cho chị Đậu Thị H tại cửa hàng cầm đồ Th. H thuộc khối B. M, phường Q. Th, thị xã H. M, tỉnh Nghệ An lấy số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Số tiền này Lê Văn Kh đầu tư thị trường FOREX và bị thua lỗ hết dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho bà H. Chiếc ô tô nêu trên có trị giá tại thời điểm bị Lê Văn Kh chiếm đoạt là 450.000.000 (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai truy tố

Lê Văn Kh về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án không có đồng phạm. Khi thực hiện tội phạm, Lê Văn Kh có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do sau khi thuê ô tô ô tô con nhãn hiệu KIA CERATO 1.6 SAT, màu trắng, biển kiểm soát 37A-702.79 của bà Trần Thị H, do cần tiền đầu tư vào thị trường FOREX, đã cầm cố ô tô con biển kiểm soát 37A-702.79 cho chị Đậu Thị H, lấy của chị H 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) nhưng bị thua lỗ, không thể trả lại ô tô cho bên cho thuê (Bà H). Hành vi phạm tội nêu trên của Lê Văn Kh đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân, bị công luận lên án. Bởi vậy, cần truy cứu trách nhiệm hình sự và xử phạt nghiêm khắc đối với Lê Văn Kh để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như nhằm răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

[4] Lê Văn Kh phạm tội không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt; có tình tiết giảm nhẹ là: thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Ngoài ra, do Lê Văn Kh đầu thú, tự nguyện hoàn trả một phần tài sản, khắc phục thiệt hại cho chị H, được người bị hại và chị H đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nên được coi là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của Lê Văn Kh, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, giáo dục người phạm tội; xét động cơ, mục đích phạm tội của Lê Văn Kh, cần áp dụng hình phạt tù đối với Lê Văn Kh với mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và cách ly bị cáo khỏi xã hội là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Kh đã thực hiện và sự khoan hồng của pháp luật. Không phạt bổ sung đối với Lê Văn Kh, do bị cáo không có việc làm, thu nhập.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Trần Thị H, chị Lê Linh Ch đã nhận lại nguyên vẹn tài sản và giấy tờ liên quan tới chiếc ô tô trên, không yêu cầu gì, miễn xét.

- Chị Đậu Thị H yêu cầu Lê Văn Kh trả lại 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Xét thấy chị Đậu Thị H là cơ sở cầm đồ, có đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật, đã nhận cầm cố tài sản từ Lê Văn Kh, không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Trước khi mở phiên tòa, chị H đã được mẹ đẻ bị cáo Kh (bà Th) hoàn trả 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), nay yêu cầu hoàn trả tiếp 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), được nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Anh Lê Văn H không có lỗi trong việc để xảy ra thiệt hại tài sản của chị Đậu Thị H, nên không phải liên đới hoàn trả tiền cho chị H.

+ Bà Nguyễn Thị Th (Mẹ đẻ bị cáo Kh) hoàn trả cho chị Đậu Thị H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), không yêu cầu Lê Văn Kh hoàn lại số tiền này, miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ 01 chiếc xe ô tô con nhãn hiệu KIA, loại xe CERATO 1.6 SAT, màu trắng, biển kiểm soát 37A-702.29, số khung: RNYBB41A6LC18034, số máy G4FGKH742519; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2893799 của phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 37A-702.79; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 37A-702.79, Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hoàng Mai đã trả lại bà Trần Thị H theo đúng quy định của pháp luật.

+ 01 hợp đồng thuê xe ô tô biển kiểm soát 37A-702.79 giữa Lê Văn Kh và Trần Thị H vào ngày 16/10/2021; 01 giấy biên nhận cầm đồ giữa Lê Văn Kh và Đậu Thị H ngày 17/10/2021, là các tài liệu đang kèm theo hồ sơ vụ án, đề nghị tiếp tục giữ lại để lưu hồ sơ.

+ Trả lại Lê Văn Kh 01 chứng minh thư nhân dân của Lê Văn Kh, số 187875250 do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 06/5/2020 (Đang kèm theo hồ sơ vụ án).

+ Không truy thu số tiền thu lợi bất chính của Lê Văn Kh (Là 200.000.000đ tiền cầm cố ô tô cho chị Đậu Thị H), do đã buộc bị cáo Kh hoàn trả cho chị H số tiền này.

Chị Chị Đậu Thị H là cơ sở cầm đồ, có đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật, nhận cầm cố tài sản (ô tô) từ Lê Văn Kh và tin đó là tài sản mà Lê Văn Kh mua của người thân, chưa kịp sang sang tên, đổi chủ, lại được anh Lê Văn H là người thân quen giới thiệu, bảo đảm nên tin và nhận cầm cố tài sản (ô tô) từ Lê Văn Kh với số tiền chưa bằng ½ giá trị tài sản trên, không có ý định sẽ bán chiếc ô tô biển kiểm soát 37A-702.79, không có dấu hiệu tội phạm nên không bị khởi tố, truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ pháp luật.

Anh Lê Văn H là bạn của Lê Văn Kh, được Lê Văn Kh cho biết chiếc ô tô nêu trên là tài sản của Lê Văn Kh nên khi Lê Văn Kh nhờ giới thiệu người để cầm cố, tin đó là tài sản của Lê Văn Kh, đã giới thiệu cho chị Đậu Thị H, nên anh Lê Văn H không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[8] Về án phí: buộc bị cáo Kh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Văn Kh phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Lê Văn Kh 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (10/11/2021).

3. Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc Lê Văn Kh hoàn trả tiếp cho chị Đậu Thị H 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Vật chứng:

+ Trả lại Lê Văn Kh 01 chứng minh thư nhân dân của Lê Văn Kh, số 187875250 do Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 06/5/2020.

5. Án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: buộc Lê Văn Kh phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 9.000.000đ (Chín triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lê Văn Kh, chị Đậu Thị H, bà Nguyễn Thị Th được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Các đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Đương sự;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS T.X Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hồ Ngọc Tiếp

